

Bản án số: 34/2021/HS-ST
Ngày: 09/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Đinh Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Thế Hiển – Bí thư huyện đoàn Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình

Ông Đinh Bình Trung – Cán bộ phòng Giáo dục và đào tạo huyện Minh Hóa,
tỉnh Quảng Bình

***- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Cao Lương Bằng – Thư ký Toà
án Minh Hóa.***

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá: ông Đinh Trần Trung
Hiếu - Kiểm sát viên.***

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại phòng xử án, Toà án nhân dân huyện Minh
Hoá, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:
32/2021/TLST-HS ngày 12/10/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số
32/2021/QĐXXST- HS, ngày 25/10/2021, đối với các bị cáo:

1. Hồ C; sinh ngày: 02/02/2001 tại: xã D, huyện M, Quảng Bình; thường trú:
bản B, xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: sản xuất nông nghiệp; trình
độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Chứt; giới tính: nam; tôn giáo: không tôn giáo; quốc tịch:
Việt Nam; con ông Hồ M, sinh năm 1940 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1958; vợ, con:
chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi
nơi cư trú từ ngày 04/8/2021; có mặt.

2. Hồ Xuân B; sinh ngày: 05/02/2003 tại: xã D, huyện M, Quảng Bình; thường
trú: bản B, xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: sản xuất nông nghiệp;
trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Chứt; giới tính: nam; tôn giáo: không tôn giáo; quốc
tịch: Việt Nam; con ông Hồ B, sinh năm 1969 và bà Hồ Thị K, sinh năm 1973; vợ,

con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/8/2021; có mặt.

3. Hồ Phước H; sinh ngày: 08/02/1998 tại: xã D, huyện M, Quảng Bình; thường trú: bản B, xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Chứt; giới tính: nam; tôn giáo: không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ T, sinh năm 1973 và bà Hồ Thị B, sinh năm 1973; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/8/2021; có mặt.

4. Hồ L; sinh ngày: 08/7/2003 tại: xã D, huyện M, Quảng Bình; thường trú: bản B, xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Chứt; giới tính: nam; tôn giáo: không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ T, sinh năm 1980 và bà Hồ Thị C, sinh năm 1979; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 27/10/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/8/2021; có mặt.

5. Hồ Xuân M; sinh ngày: 01/01/2004 tại: xã D, huyện M, Quảng Bình; thường trú: bản B, xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Chứt; giới tính: nam; tôn giáo: không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ X, sinh năm 1966 và bà Hồ Thị L, sinh năm 1968; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/8/2021; có mặt.

6. Hồ T; sinh ngày: 01/01/2004 tại: xã D, huyện M, Quảng Bình; thường trú: bản B, xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Chứt; giới tính: nam; tôn giáo: không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ K, sinh năm 1967 và bà Hồ Thị K, sinh năm 1977; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/8/2021; có mặt.

- *bị hại*: ông Hồ P; sinh năm: 1956; nơi cư trú: bản D, xã D, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- *người bào chữa cho bị cáo Hồ Xuân M và Hồ T*: bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *người đại diện theo pháp luật của bị cáo Hồ T*: bà Hồ Thị K, sinh năm 1977 (là mẹ ruột của bị cáo); nơi cư trú: bản B, xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *người đại diện theo pháp luật của bị cáo Hồ Xuân M*: anh Hồ Xuân L, sinh năm 1987 (là anh trai ruột của bị cáo); nơi cư trú: bản B, xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- người làm chứng: anh Phan Quang T; sinh năm 1960; nơi cư trú: bản D, xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 22/7/2021, Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ Xuân M, Hồ L, Hồ T đến nhà Hồ C uống rượu, khi đang uống rượu thì C nói: đi lên Dò chơi, gặp Bò bắt trộm, đuổi chém cắt đuôi về ăn”, cả nhóm nghe vậy thì đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Hồ L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73G1 – 03611 chở theo Hồ Phước H và Hồ Xuân B, Hồ T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73N9 – 9460 chở Hồ C và Hồ Xuân M, Hồ Xuân B mang theo 01 con dao, Hồ T mang theo 01 bao tải. Đến đoạn đường dốc xuống bản Dò - Tà Vòng, xã Trọng Hóa thì cả nhóm thấy có một đàn bò nên xuống vây bắt 01 con Bò đực khoảng 02 năm tuổi, lông màu vàng nâu. H cầm con dao của B chặt vào cổ con Bò làm con Bò chết. Sau đó, cả nhóm khiêng con Bò giấu vào khe núi gần đó rồi lên xe vào bản Dò-Tà Vòng chơi. Đến khoảng 01 giờ ngày 23/7/2021, Hồ Xuân B, Hồ C, Hồ Xuân M, Hồ T đi về trước, cùng nhau đến vị trí cất giấu xác con Bò, Hồ Xuân B, Hồ T ở trên xe để canh giới còn Hồ C, Hồ Xuân M dùng dao cắt lấy 04 phần đuôi chân Bò bỏ vào bao tải rồi đưa lên xe của Hồ T và đi về. Khi đi đến bản Pa Choong, xã Trọng Hóa thì Hồ C cất giấu 03 đuôi chân Bò đựng trong bao tải vào gốc cây bên đường còn lại 01 đuôi chân Bò, Hồ C mang về nhà của mình.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KLĐG-HĐĐG ngày 24/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Minh Hóa kết luận: trị giá của con Bò đực, khoảng 02 năm tuổi, lông màu vàng nâu theo đơn trình báo của ông Hồ P tại thời điểm bị mất trộm ngày 23/7/2021 là: 6.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa, người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Hồ M, Hồ T, các bị cáo Hồ C, Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ L và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã tạm giữ:

- 01 (một) chiếc xe mô tô hãng YAMAHA, loại xe Taurus màu sơn đen mang biển kiểm soát 73N9-9460, xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) bao tải màu vàng đã qua sử dụng.

- 01 (một) con dao màu đen dài 51 cm, phần lưỡi dao được làm bằng kim loại dài 36 cm, phần rộng nhất lưỡi dao dài 6 cm, ở giữa dao có 07 vòng tròn, cán dao được làm bằng gỗ màu đen, dài 15 cm.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu xanh đen, BKS 73G1-03611, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong.

- 01 (một) đùi chân bò phía sau bên phải, màu vàng nâu chiều dài 58 cm.

- 01 (một) đùi chân bò phía sau bên trái, màu vàng nâu chiều dài 37 cm.

- 01 (một) đùi chân bò phía trước bên trái, màu vàng nâu chiều dài 35 cm.

- 01 (một) đùi chân bò phía trước bên phải, màu vàng nâu chiều dài 30 cm.

- 01 (một) con Bò đực đã chết, lông màu vàng nâu, khoảng 2 năm tuổi, đã bị cắt 04 phần chân, đùi bò, có một vết cắt ở vùng cổ dưới.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã tiến hành bàn giao thân con bò và 4 đùi chân bò cho bị hại ông Hồ P.

Các vật chứng còn lại hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa để giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ông Hồ P 6.000.000 đồng, ông Hồ P không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, ông Hồ P cũng có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKSMH ngày 11/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá truy tố các bị cáo Hồ C, Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ L, Hồ Xuân M, Hồ T về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố cáo Hồ C, Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ L, Hồ Xuân M, Hồ T phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ C từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ L từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Xuân B từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Phước H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91, 98, 100 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Xuân M từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 98 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ T từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hồ Xuân M và Hồ T.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao màu đen dài 51cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại dài 36cm, phần rộng nhất lưỡi dao là 6cm, ở giữa dao có 07 vòng tròn, cán dao làm bằng gỗ màu đen, dài 15cm; 01 bảo tải màu vàng đã qua sử dụng; áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho Hồ T: 01 chiếc xe mô tô hãng YAMAHA loại xe Taurus, màu sơn đen, biển kiểm soát 73N9-9460, xe đã qua sử dụng; trả lại cho Hồ L: 01 một xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe sirius, màu xanh đen, biển kiểm soát 73G1-03611, xe đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- các bị cáo cáo Hồ C, Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ L, Hồ Xuân M, Hồ T không có ý kiến gì quyết định truy tố VKSND huyện Minh Hóa và bản luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo đều khai nhận hành vi trộm cắp con Bò của ông Hồ P vào vào đêm 22, rạng ngày 23/7/2021.

- bà Hồ Thị K: chiếc xe máy của Hồ Tha lấy đi trộm cắp là của gia đình xin nhận lại chiếc xe máy.

- bị cáo Hồ L: xin nhận lại chiếc xe máy vì xe này của gia đình bị cáo.

- người bào chữa cho bị cáo Hồ T, Hồ Xuân M: các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế khó khăn, là người dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đề nghị đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử cho hai bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

- các bị cáo cáo Hồ C, Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ L, Hồ Xuân M, Hồ T trình bày lời nói sau cùng: đã hối hận về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người bào chữa và người đại diện theo pháp luật của Hồ Xuân M, Hồ T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Toà án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập cho bị hại và người làm chứng nhưng tại phiên tòa vắng mặt, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử do trong hồ sơ vụ án đã thể hiện đầy đủ. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: vào đêm 22, rạng ngày 23/7/2021, sau khi nghe lời rủ rê của Hồ C đi trộm Bò ở bản Độ -Tà Vòng, Hồ L lấy xe chở Hồ Xuân B và Hồ Phước H, Hồ T lấy xe máy chở Hồ C và Hồ Xuân M đến bản Độ -Tà Vòng, xã Trọng Hóa, huyện Minh Hóa cùng nhau lén lút bắt trộm 01 con Bò đực của ông Hồ P rồi giết chết lấy 04 đùi chân, con Bò có giá trị 6.000.000 đồng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì *“người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”* như vậy hành vi lén lút trộm con Bò của ông Hồ P đã đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp và các tài liệu, chứng cứ, vật chứng đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận các bị cáo cáo Hồ C, Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ L, Hồ Xuân M, Hồ T phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa truy tố các bị cáo cáo Hồ C, Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ L, Hồ Xuân M, Hồ T về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo: hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người

khác được pháp luật bảo vệ, các bị cáo có hành vi lén lút đối với chủ sở hữu tài sản, lợi dụng sơ hở của họ để thực hiện với lỗi cố ý chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe và giáo dục chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: các bị cáo Hồ C, Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ Xuân M, Hồ T có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo Hồ L có nhân thân xấu có 01 tiền án.

Tình tiết tăng nặng: bị cáo Hồ L đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Hồ C đã có hành vi xúi giục hai bị cáo Hồ Xuân M và Hồ T là người dưới 18 tuổi thực hiện phạm tội thuộc trường hợp “xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ Xuân M, Hồ T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: đối với các bị cáo Hồ C, Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ Xuân M, Hồ T: phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã cùng nhau bồi thường cho bị hại số tiền 6.000.000đ, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hồ Xuân M, Hồ T khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên áp dụng quy định của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi khi quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Hồ L: sau khi phạm tội đã cùng với các bị cáo khác bồi thường cho ông Hồ P số tiền 6.000.000 đ, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo Hồ L cũng hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ông Hồ P có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Hồ C, Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ L, Hồ Xuân M, Hồ T. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng biên giới, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần cho các bị cáo được hưởng.

Vai trò của từng bị cáo: trong vụ án này các bị cáo phạm tội không có sự cấu kết chèn, bàn bạc kỹ lưỡng với nhau, chỉ là đồng phạm giản đơn, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo Hồ C là người khởi xướng, xúi giục để các bị cáo khác tham gia vào việc trộm cắp tài sản, các bị cáo khác là người tham gia tích cực trong việc trộm cắp con Bò của ông Hồ P.

[5]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa:

[5.1]. Đề nghị của Kiểm sát viên: chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên.

[5.2]. Đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo Hồ Xuân M, Hồ T: Hội đồng xét xử sẽ xem xét theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời đủ nghiêm minh để răn đe, giáo dục chung.

[6]. Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo Hồ L, Hồ C ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, không cần cách ly bị cáo Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ Xuân M, Hồ T ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo này cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[7]. Về xử lý vật chứng: cơ quan Công an thu giữ: 01 con dao màu đen dài 51cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại dài 36cm, phần rộng nhất lưỡi dao là 6cm, ở giữa dao có 07 vòng tròn, cán dao làm bằng gỗ màu đen, dài 15cm là công cụ phạm tội của bị cáo Hồ Xuân B, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 bảo tải màu vàng đã qua sử dụng của Hồ T là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 chiếc xe mô tô hãng YAMAHA loại xe Taurus, màu sơn đen, biển kiểm soát 73N9-9460, xe đã qua sử dụng của Hồ T; 01 một xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe sirius, màu xanh đen, biển kiểm soát 73G1 -03611, xe đã qua sử dụng của Hồ L, tại phiên tòa bị cáo Hồ L và Hồ T và bà Hồ Thị K khai là của gia đình nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần trả lại cho bị cáo Hồ T và Hồ L.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: ông Hồ P không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[9]. Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000 đ, do đó các bị cáo Hồ C, Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ L có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng biên giới, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo này.

[10]. Về án phí: các bị cáo cáo Hồ C, Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ L, Hồ Xuân M, Hồ T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: tuyên bố các bị cáo Hồ Cương, Hồ Ly, Hồ Xuân Bông, Hồ Phước Hoa, Hồ Xuân Mạnh, Hồ Tha phạm tội: “trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ C 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ L 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hồ C, Hồ L không quá thời hạn từ khi tuyên án cho đến khi bị cáo chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Xuân B 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày 09/11/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Phước H 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày 09/11/2021.

Giao bị cáo Hồ Xuân B, Hồ Phước H, cho Ủy ban nhân xã Dân Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, 90, 91, 98, 100 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Xuân M 09 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, 90, 91, 98, 100 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ T 09 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hồ Xuân M, Hồ T cho UBND xã Dân Hóa, huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình

hai bị cáo Hồ Xuân M, Hồ T có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Dân Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình trong việc giám sát, giáo dục hai bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án cải tạo không giam giữ đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 100 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Bị cáo Hồ Xuân M, Hồ T là người dưới 18 tuổi nên căn cứ khoản 2 Điều 100 của Bộ luật hình sự không khấu trừ thu nhập của hai bị cáo Hồ Xuân M và Hồ T.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao màu đen dài 51cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại dài 36cm, phần rộng nhất lưỡi dao là 6cm, ở giữa dao có 07 vòng tròn, cán dao làm bằng gỗ màu đen, dài 15cm và 01 bảo tải màu vàng đã qua sử dụng; áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho Hồ T: 01 chiếc xe mô tô hãng YAMAHA loại xe Taurus, màu sơn đen, biển kiểm soát 73N9-9460, xe đã qua sử dụng; trả lại cho Hồ L: 01 một xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe sirius, màu xanh đen, biển kiểm soát 73G1 -03611, xe đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/10/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo cáo Hồ C, Hồ Xuân B, Hồ Phước H, Hồ L, Hồ Xuân M, Hồ T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, người bào chữa và người đại diện theo pháp luật của bị cáo Hồ Xuân M, Hồ T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/11/2021), ông Hồ P vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình
- CQCSĐT Công an huyện Minh Hóa;
- VKSND huyện Minh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Minh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo; bị hại;
- người bào chữa, người đại diện theo pháp luật;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Đức Cảnh

